

Số: 07 /2024 CV/VCS-QHCD

V/v: Giải trình chênh lệch báo cáo kết quả kinh  
doanh hợp nhất Quý 4 năm 2023

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Vicostone (“Công ty”) mã CK: VCS xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Công ty giải trình biến động trên báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất Quý 4 năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022 chi tiết như sau:

### I. Chênh lệch một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

Mã số	Chi tiêu	Quý 4.2023	Quý 4.2022	Chênh lệch	% chênh lệch
10	Doanh thu thuần	1,153,772,974,344	1,227,062,267,015	(73,289,292,671)	(5.97)
11	Giá vốn hàng bán	813,029,720,497	861,460,289,797	(48,430,569,300)	(5.62)
20	Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	340,743,253,847	365,601,977,218	(24,858,723,371)	(6.80)
21	Doanh thu tài chính	23,706,093,869	25,937,766,639	(2,231,672,770)	(8.60)
22	Chi phí tài chính	21,617,777,051	36,165,024,208	(14,547,247,157)	(40.22)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay	13,543,623,948	16,607,737,098	(3,064,113,150)	(18.45)
25	Chi phí bán hàng	44,468,444,446	67,682,596,115	(23,214,151,669)	(34.30)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15,017,794,936	21,504,126,032	(6,486,331,096)	(30.16)
31	Thu nhập khác	61,060,440	222,470,516	(161,410,076)	(72.55)
32	Chi phí khác	1,933,037,454	7,936,953,073	(6,003,915,619)	(75.65)
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	281,473,354,269	258,473,514,945	22,999,839,324	8.90
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	44,467,081,147	51,312,706,518	(6,845,625,371)	(13.34)
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	124,334,893	324,840,691	(200,505,798)	(61.72)
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	236,881,938,229	206,835,967,736	30,045,970,493	14.53

### II. Nguyên nhân biến động

Quý 4.2023, ngành bất động sản và xây dựng tại Mỹ và Châu Âu - thị trường chính của Vicostone tiếp tục chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố lãi suất, lạm phát, giá cả vật liệu ở mức cao. Bên cạnh đó, dưới tác động của suy giảm kinh tế, hệ thống nhà phân phối tại các thị trường của Vicostone buộc phải điều chỉnh lại kế hoạch tài chính, bán hàng, tồn kho và giảm số lượng đơn hàng với Công ty. Tình hình cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các đối thủ trong ngành, đặc biệt là ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương như Ấn Độ, Trung Quốc, Việt Nam, Malaysia và Thái Lan cũng là một trong những tác động ảnh hưởng tới doanh thu của Vicostone.



Mặc dù doanh thu quý 4.2023 giảm nhẹ, lợi nhuận của Công ty vẫn tăng so với cùng kỳ nhờ giảm các khoản chi phí. Nguyên nhân dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh của Công ty theo các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 73,289,292,671 đồng (5.97%) do số lượng thành phẩm, hàng hóa bán giảm.

2. Giá vốn bán hàng giảm 48,430,569,300 đồng (5.62%). Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 24,858,723,371 đồng (6.80%)

3. Doanh thu hoạt động tài chính giảm 2,231,672,770 đồng (8.60%), nguyên nhân:

- Lãi chênh lệch tỷ giá giảm 1,565,055,500 đồng.

- Lãi tiền gửi, tiền cho vay giảm 666,617,270 đồng.

4. Chi phí tài chính giảm 14,547,247,157 đồng (40.22%) do:

- Lỗ chênh lệch tỷ giá giảm 11,483,134,007 đồng.

- Chi phí lãi vay giảm 3,064,113,150 đồng.

5. Chi phí bán hàng giảm 23,214,151,669 đồng (34.30%), nguyên nhân chính:

- Chi phí dịch vụ mua ngoài giảm 20,798,827,840 đồng

- Chi phí vật liệu, dụng cụ bán hàng giảm 1,546,767,846 đồng

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 6,486,331,096 đồng (30.16%), nguyên nhân chủ yếu do chi phí dự phòng phải thu giảm.

Như vậy, tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty tăng 22,999,839,324 đồng (8.90%), lợi nhuận sau thuế tăng 30,045,970,493 đồng (14.53%) so với cùng kỳ năm trước do chi phí tài chính, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm.

Xin chân thành cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu Ban QHCD
- Lưu VT, TCKT

*Ban*



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Phạm Trí Dũng*